



## VÙNG SƯƠNG MÙ

*TƯỜNG THÚY, K20/1*

Hôm nay là sinh nhật của tôi, tôi vẫn có thói quen tự đi tìm mua một món quà nhỏ cho mình. Lang thang trong Mall, bây giờ đã qua rồi mùa Giáng Sinh, nhiều cửa hàng đã dọn sạch sẽ những đồ trang trí Noel, để thay thế vào đó là những sản phẩm mới cho một năm mới sẽ đến. Tuy vậy tôi thấy vẫn còn sót lại một vài nơi chủ tiệm không dẹp đi những đồ chơi nho nhỏ trong tủ kính. Tại nơi đây, tôi đã tìm thấy một món đồ chơi yêu thích của mình từ thưở còn ấu thơ: Nàng tiên cá, chàng hoàng tử, và cô công chúa.

Ra khỏi Mall, tôi chậm rãi bước về bên xe bus gần đó. Chưa bao lâu tôi đã ngồi trên xe, và nghĩ đến món đồ chơi vừa ý tôi mới mua được. Đã lâu lắm rồi, tôi chưa đi xe bus lại, kể từ khi mua được một chiếc xe hơi cũ làm phương tiện chuyên chở cho cả gia đình đi học, đi làm việc lúc mới qua Mỹ. Cuộc sống bên xứ người càng ngày càng khá hơn, nên đi xe bus bây giờ chỉ còn là chuyện trong dĩ vãng, mặc dù hàng ngày những chiếc xe công cộng này vẫn hiện diện đó đây trong thành phố tôi ở. Hôm nay ngồi trong xe, cái cảm xúc của những ngày đầu đến Mỹ, những ngày cả gia đình cùng nhau lên xe bus đi học ESL ở Community College lại trở lại trong tôi, một chút bồi

hồi, một chút băng khuâng. Cuộc đời quả là vô thường. Tôi thì cầm lên cửa sổ xe, ngắm nhìn xe cộ qua lại, tự dung tôi chợt nghĩ:

- Biết đâu trong đám dòng người ngược xuôi kia, mình nhìn thấy được một khuôn mặt thân thuộc, quen biết nào đó nhỉ? Chắc là ngạc nhiên lắm đó!

Ý nghĩ đó chưa kịp trôi qua khỏi đầu, thì tôi chợt nhòm người dậy. Đúng là cậu được, ước thấy, một dáng người thật quen thuộc, quen không thể quên, đi trong đám người băng qua đường. Cũng dáng đi đó, cũng chiếc quần màu áo hoa rừng cùng chiếc áo thun màu xám và mái tóc húi cua kia không sai vào đâu cả. Đúng là Đông, Nguyễn Tử Đông của năm nào. Chỉ có điều khác là, nếu so về thời gian, thì Đông không thể trẻ như vậy. Tôi cứ cố ngoái nhìn theo mãi dù chiếc xe bus của tôi đã đi khá xa khu vực đó.

Xếp món quà lên bàn, tôi ngồi xuống, cầm nạng tiên cá trong tay. Hình ảnh Vân Chi cùng Tử Đông đã trở về. Hơn ba mươi năm qua rồi, chưa một lần tôi gặp lại những cố nhân này, biến cố 30/4/75 đã làm chúng tôi mất nhau. Kỷ niệm xa xưa như một đồng tro tàn còn âm ỉ ở một vùng sâu thẳm trong tâm hồn, tuy không bùng cháy nhưng cái âm ỉ của nó vẫn khơi gợi trong tôi một chút ngậm ngùi.

Vân Chi và tôi là đôi bạn tâm giao, quen và học cùng nhau từ năm Đệ Thất. Ra đời, tôi theo ngành Luật, còn Vân Chi học Sư Phạm. Có lẽ vì cùng độ tuổi nên tôi và Chi có nhiều suy nghĩ và sở thích giống nhau, giống đến độ tôi thích ai, ghét ai, chơi loại đồ chơi nào là Vân Chi cũng thích, cũng ghét như thế. Tuy vậy vẫn có vài điều khác biệt giữa hai chúng tôi. Tâm hồn Vân Chi thì yếu đuối và mong manh, như cơ thể của nó, còn tôi thì trái lại, tính cách có vẻ mạnh mẽ và cứng rắn hơn nhiều.

Chủ Nhật nào Vân Chi cũng chạy xe tới nhà tôi, hai đứa chở nhau đi nhà thờ. Tôi là người ngoại đạo, Chi là một tín đồ

Công Giáo. Điều này không có gì cản trở tình bạn của chúng tôi cả, chẳng những thế Chi còn lôi kéo được tôi đi xem lễ ngày Chủ Nhật cùng nó:

- Phi Yển này, Chủ Nhật này mày đi lễ nhà thờ với tao nhe?

- Tao đâu có biết đọc kinh, đọc kệ gì đâu, vào trong đó làm gì? Sao mày không đi một mình, hay rủ đứa nào cũng có đạo như mày đi thì hợp lẽ hơn.

- Con khi này, mày là bạn thân của tao, rủ mày là phải rồi, đi với tao cho tao đỡ buồn. Mày đâu cần phải làm gì, cứ quỳ hay ngồi theo tao là được rồi, với lại làm dấu thánh giá mày rành quá mà. Đi với tao nhe!

- Được rồi, nhưng mày phải đến chở tao đó.

- Không thành vấn đề.

Thế là từ đó, sáng Chủ Nhật nào chúng tôi cũng cùng nhau đến nhà thờ dự thánh lễ. Riết rồi tôi trở thành một tín đồ ngoan đạo từ lúc nào không biết. Kinh gì cũng thuộc, thủ tục xem lễ rành rẽ các nghi thức, chỉ có là chưa rửa tội và chắp bao giờ được rước Mình Thánh Chúa hết. Từ đó tôi biết yêu Chúa và Mẹ Maria thật nhiều.

Sáng hôm đó, chờ mãi không thấy Vân Chi, tôi sốt ruột vì nhỏ Chi này là một đứa rất ngoan đạo không bao giờ nó bỏ một buổi lễ nào. Chẳng lẽ nó bị ốm chẳng? Không chờ nữa, tôi đạp xe tới nhà nó. Vừa ngừng xe trước cửa, tôi đã nghe thấy tiếng cười ròn rã của nó từ trong nhà vọng ra, tiếng cười của một kẻ đang hạnh phúc. Nhẹ nhẹ tiến gần cửa sổ, tôi ghé mắt nhìn vào thì thấy Vân Chi đang ngồi sát bên một người con trai, không biết người này nói gì mà Chi cười ngật nghèo. Tôi hiểu tình hình này thì mình nên rút lui là hơn. Vì vậy, nhẹ nhẹ tôi dắt xe quay ra cổng định về thì lại gặp mẹ của Vân Chi vừa vào tới. Tôi chào thì bà hỏi tôi:

- Cháu về à, sao không ở lại chơi với Chi? Con Chi nó đâu rồi?

Tôi ngập ngừng:

- Dạ, cháu chưa gặp vì Chi đang có khách.

Bà bật cười:

- À, khách đâu mà khách, cậu Đông là người nhà đấy mà, để bác gọi con Chi ra. Chi ơi, có Yến đến này con. Con bé này cứ mãi đầu láo mà quên cả mọi thứ. Quay sang tôi bà nhẹ nhàng. Vào nhà đi con.

Đó là lần đầu tôi gặp Đông, Nguyễn Tự Đông.

Qua lời giới thiệu thì Đông là con một người bạn thân thiết của gia đình Chi. Anh cùng Chi đã có rất nhiều kỷ niệm thơ ấu bên nhau. Lớn lên anh vào quân đội và vừa đi tu nghiệp ở Mỹ về. Nhìn cách cư xử của Vân Chi với người con trai này thì tôi thấy hình như cô nàng rất có cảm tình với Tự Đông. Còn về phía anh, anh có vẻ đạo mạo hơn, nhưng không thiếu phần thân thiện. Phải nói ấn tượng đầu tiên của tôi khi gặp mặt anh đó là cặp mắt. Tôi chưa gặp ai có một cặp mắt quyến rũ đến như vậy. Một cặp mắt như biết nói, dễ làm say đắm lòng người đối diện.

Sau vài câu xã giao, tôi ngồi im lặng nghe hai người đưa đẩy nhau. Chợt tôi thấy Đông nhìn tôi và gọi Chi:

- Chi này, hình như cô bạn của em có cái sở thích, thích quan sát người đối diện thì phải. Từ nãy đến giờ hai anh em mình đang là mục tiêu cho cô ấy đấy.

Bị bắt quả tang, tôi đỏ mặt ấp úng:

- Đâu dám anh, chẳng qua là thấy hai anh chị nói chuyện hấp dẫn quá nên nghe để học hỏi lấy kinh nghiệm đấy thôi ạ.

Nhìn thẳng mắt tôi, Đông chậm rãi:

- Khá lắm, chóng chế khá lắm, học Luật có khác.

Bối rối trước cái nhìn của anh, tôi đánh trống lảng, quay ra trách Vân Chi chuyện sáng nay cho tôi leo cây rồi kiếm cỏ xin về.

Sau lần gặp gỡ đó, chúng tôi còn có những lần khác cùng đi chơi với nhau. Mới đầu đi chơi chung do yêu cầu của Đông, “bạn em cũng là bạn anh”. Tôi cũng ngại lắm, từ chối, nhưng Chi bảo tôi:

- Không phải giữ kẽ gì hết, tao với ông Đông chưa là gì của nhau cả, mày cứ thoải mái đi. Ông ấy Tây lắm, không thích những gì gò bó, câu nệ đâu.

- Chưa là gì không có nghĩa không là gì. Giữ chút khoảng cách có lẽ tốt hơn cho cả tao lẫn mày, để nếu lỡ. Tôi cười. Tao có yêu ông ấy, mày vác dao chém thì tao còn có đường thoát thân.

- Chí lý, con này nói rất chí lý. Tao đồng ý với mày, nhưng chuyện này còn xa lắm.

Nói thì nói vậy nhưng tôi rất hiểu, trai gái cứ thân mật quá sẽ phát sinh những chuyện không đoán trước được, “cẩn tắc vô áy náy” các cụ xưa nói không câu nào thừa cả. Vì vậy trong những lúc vui vẻ cùng nhau, tôi vẫn luôn giữ một khoảng cách an toàn đủ để nhét Vân Chi lọt vào. Tôi nhớ có một lần, Đông đi giữa hai tôi, không hiểu vô tình hay cố ý, anh quàng tay qua cổ hai đứa vừa cười vừa nói:

- Phải đi như thế này mới ấm áp chứ. Mỗi người đẹp một bên, thật là hạnh phúc

Tôi phản ứng liền bằng cách nhẹ nhàng nhấc cánh tay anh ra khỏi cổ mình, chuôi khỏi vòng tay anh, và cười nói:

- Muốn ấm thì hai tay anh phải ôm nhỏ Chi mới ấm chứ. Còn quàng cổ thế ”lầy” thì “nạnh” “lách” “nấm” nha, chứ ở đó mà hạnh phúc.

Đông không nói gì chỉ nhìn tôi bằng ánh mắt nồng nàn khác lạ, còn Vân Chi thì vô tư cười như tán đồng câu nói của tôi:

- Giống như anh Đông có hai vợ đó. Em làm vợ cả, cho nhỏ Yến làm vợ bé.

Sau lần đó tôi mơ hồ chợt hiểu hình như tình cảm của Đông đã có chút đổi chiều. Tôi sợ điều đó lắm, tôi sợ những ánh nhìn của Đông, những cái nắm tay tưởng như vô tình, những lời nói bóng gió xa gần của anh với tôi. Tôi sợ Vân Chi hiểu được nó sẽ buồn như thế nào. Vân Chi chỉ yếu đuối thôi, chứ nó không ngu để không biết mình đang bị đưa ra rìa. Chi yêu thật lòng. Tình cảm của một thời thơ ấu trộn lẫn với tình yêu trai gái đã bùng phát mạnh trong tim nó, và đây lại là mối tình đầu thì không biết nó sẽ ra sao, khi biết mình bị phản bội. Trong khi Đông thì cứ như cánh bướm xoay quanh tôi, khiến tôi sợ mình không giữ nổi trái tim mình mà phản bội Chi. Vì vậy, tôi đã tìm cách rút lui khỏi cuộc chơi tay ba này.

Tôi muốn những ngày nghỉ của anh sẽ dành trọn vẹn cho cô bạn thân nhất của tôi, mỗi khi về Saigon chơi. Tôi lẩn tránh cả hai người. Một lần, hai lần rồi ba lần,



Chi?

cho đến một ngày mẹ Chi đến gặp tôi, nói với tôi Chi đang nằm bệnh viện, hốt hoảng trước tin này tôi bỏ nhà đi gặp nó và giật mình trước vẻ tiều tụy, xanh xao của Chi. Ôm lấy nó, tôi khóc không ngừng:

- Sao lại ra đến nông nỗi này, hả

Chi vỗ nhẹ lên lưng tôi nói trong dòng nước mắt:

- Không sao, chỉ là một phút yếu lòng thôi mà. Tao sẽ khỏe lại, sẽ mạnh như mày cho xem, Yến ạ.

Buông Chi ra, tôi lấy tay gạt những giọt nước mắt còn đọng lại trên má nó:

- Chuyện có gì đã xảy ra, mày kể tao nghe đi.

- Chuyện tao với Đông. Anh ấy bỏ tao rồi.

Mắt Chi đỏ hoe, tay nó run run, kể chuyện tình của mình trong tiếng nức nở ngắt quãng:

- Đông đã nói thật, nói hết những suy nghĩ của mình. Anh bảo, anh biết tao yêu anh ấy nhưng với anh, tao chỉ là một cô em gái bé bỏng ngày nào, một cô em gái không thể đổi thay. Giọng của anh nghe sao mà sạn cảm, nghe sao mà nhức nhối, khô khốc, Yên ơi. Anh xin lỗi tao vì đã làm tao hiểu lầm tình cảm của anh ấy. Anh mong muốn tao được hạnh phúc. Hạnh phúc? Sao mịa mai quá khi mà anh ấy bỏ tao vì đã tìm được người con gái khác, người anh đã yêu. Mà biết không, khi anh ấy về rồi tao thấy mặt đất như chao đảo dưới chân mình. Tim nhói buốt, tao chạy lên sân thượng và ngồi đó cả đêm. Bóng tối vây quanh, và nỗi buồn bóp nghẹt, lúc đó tao thấy mình giống như nàng tiên cá, căng mắt nhìn hoàng tử của mình bên nàng công chúa kiêu sa. Tao không biết nàng công chúa ấy là ai? Mà có biết không chỉ cho tao đi, để cho tao xem cô nàng có quyền lực gì mà chiếm được trái tim của chàng vậy, Yên ơi!

Nước mắt tôi cũng chan hòa trên mặt, tôi ôm vai nó hỏi:

- Thế mà thật không biết người con gái ấy là ai sao?

- Không, làm sao tao biết được.

Rồi nó chột nín bật tiếng khóc, tròn mắt ngó tôi, mặt sừng sốt như không tin vào điều mình đang nghĩ, miệng lắp bắp:

- Chẳng lẽ...

Tôi buồn bã gật nhẹ đầu:

- Đúng, là tao. Đừng giận tao nhé, tao không muốn dẫu mày đâu. Mà còn nhớ hôm Đông khoác cổ hai đứa, rồi mày đùa nói hai đứa mình là vợ của Đông không? Từ hôm ấy tao đã thấy Đông có vẻ gì khác lạ qua cử chỉ cũng như qua lời nói, dịu dàng hơn, âu yếm hơn với tao. Tự dưng tao sợ, sợ mày hiểu nhầm tao có tình ý với Đông rồi mày khô, mày giận tao, nên đã lén mày hẹn Đông ra để nói chuyện. Tao cũng không dè Đông lợi dụng dịp này để tỏ tình. Mà biết tao khô sở như thế nào để từ chối Đông không? Tao bảo với Đông, tao là bạn của mày, cái vật dụng gì của mày tao có thể lấy nhưng tình yêu

của bạn thì tao không thể cướp được. Mà nếu tao làm như vậy thì Đông và mày còn có coi tao là giống người nữa hay không? Đông đã cãi bướng là tao cũng có cảm tình với Đông, mà cảm tình thì không thể che dấu được.

- “Đúng tình cảm không thể che dấu nhưng đó là loại tình cảm nào, tình bạn hay tình yêu. Với anh, tôi chỉ có tình bạn không hề có yêu đương ở đây. Người anh nên quan tâm chỉ là Vân Chi mà thôi, không ai khác hết.” Tao nói.

Nói xong tao bỏ đi, Đông chạy theo kéo tao lại:

- “Em nói thế là thế nào, em có thể sắp đặt tình yêu cho tôi sao. Tôi yêu ai là trái tim tôi tự biết, đừng tàn nhẫn với tôi như vậy chứ.”

Tao giựt tay lại và trước khi quay đi, tao cảnh cáo Đông:

- “Nếu muốn tình bạn này còn, tôi mong anh đừng bao giờ nói cho Vân Chi biết chuyện của anh và tôi, đừng làm bạn tôi phải đau khổ thêm nữa. Chuyện anh không yêu nó cũng đủ là một nỗi đau suốt đời không quên rồi.”

Đó là tất cả sự thật mà mày muốn biết, tao không thêm bớt. À quên, đây là lá thư Đông gửi cho mày, dặn chỉ đưa mày khi nào mày biết chuyện của Đông. Mày đọc đi.

Chi nhìn lá thư trong tay tôi:

- Mày sợ tao đau sao còn kể với tao. Biết mày và Đông yêu nhau tao còn đau hơn nhiều. Mày vẫn liên lạc với Đông?

- Không, tao nhận được lá thư này qua anh Tùng, bạn Đông. Đông đã như biến mất. Tao thích Đông nhưng không yêu Đông, khẳng định lại với mày. Mày biết tính tao mà, mày nhầm rồi đó. Nếu yêu Đông tao sẽ chẳng tha cho mày đâu, và nếu yêu Đông tao đã chẳng bỏ cuộc tình tay ba này. Tin hay không tùy mày. Hơn nữa tao không muốn chuyện lại vỡ lở theo chiều hướng khác. Chẳng tha tao tự nói ra khỏi có chuyện đôi chôi, tam sao thất bản. Và lại tao chả muốn giữ mãi lá thư không thuộc về tao trong túi áo mình.



Đưa cho Chi lá thư vẫn còn dán kín với nét bút của Đông ghi phía ngoài phong bì, tôi bước ra ngoài cửa phòng.

Tựa người vào tường, tôi lơ đãng đưa mắt nhìn những tàng lá me đang đung đưa trước ban công. Bây giờ là đầu Xuân. Những lá me non mới xanh mướt làm sao, vài con chim se se ríu rít chuyền từ cành nọ sang cành kia. Cảnh vật thật tươi vui và thanh bình, nhưng sao không hiểu trong lòng tôi không có vẻ thanh bình ấy. Nó như đang muốn nổi sóng, muốn tuôn trào tất cả những gì đang chứa chất trong lòng, đang bị dồn nén bên trong. Tôi đã nói láo với Vân Chi và cả với Tự Đông nữa, chuyện tôi không yêu Đông. Ngay từ ngày đầu gặp mặt, cặp mắt như biết nói của anh đã thu hút hồn tôi. Sau đó, những lần tiếp xúc với anh, thái độ quan tâm, chăm sóc của anh đã làm con tim tôi điên đảo nhiều lần, dù lúc nào tôi cũng tỏ vẻ như lạnh lùng, thờ ơ. Về bên ngoài của tôi đã đánh lừa được Vân Chi, nhưng không qua mặt được anh. Cuối cùng sự dối trá của tôi đã bị anh phát giác. Đông đã tìm gặp riêng tôi, sau khi tôi lần trốn hai người nhiều lần.

- Tại sao em phải khổ sở đến như vậy? Đông đau đớn nói. Mình yêu nhau đâu có tội. Sao phải lánh mặt nhau như thế? Em có biết là tôi yêu em, khắc khoải vì em không?

- Nhưng tôi không thể yêu anh, anh biết không? Tôi không thể phản bội Chi, anh biết đó. Vân Chi mang bệnh tim bẩm sinh, cuộc sống nó rất mong manh. Anh bảo tôi phải làm sao, cướp giật người yêu của nó à? Hay là đâm cho nó một dao rồi rũ anh đi xây tổ ấm? Hãy coi tôi như một người bạn, để chúng mình còn gặp được nhau, nhe Đông.

Sau lần trò chuyện này, Đông còn tìm gặp tôi nhiều lần nhưng tôi đều lánh mặt và lần gặp sau cùng là lần tôi hẹn Đông để kết thúc một cuộc tình không lối thoát. Đông biến mất sau khi nhờ bạn trao cho tôi hai lá thư:

- Đông nhờ tôi đưa hai lá thư này cho chị và nói sẽ không trở lại nữa.

Cầm hai lá thư trong tay tôi nghe lòng mình tan nát, rã rời. Tôi đã tự kết liễu mối tình của mình. Tôi đã được toại nguyện, nhưng tại sao tôi lại cảm thấy xót xa, cay đắng như thế này? Mở lá thư đã ướt đẫm nước mắt trong tay, một tấm thiệp màu xanh nhạt. Tấm thiệp vẽ hình một con én cô đơn bay trong một khung trời mênh mông rộng mở cùng hàng chữ: “Phi Yến, Anh Yêu Em”, cùng chữ ký Tự Đông.

- “Cám ơn anh đã trả lại cho tôi bầu trời cao rộng. Nhưng cánh én bay lẻ loi có thấy hạnh phúc không, Phi Yến? Tôi tự hỏi.

Tôi không biết lá thư gửi cho Vân Chi anh đã viết gì, chỉ thấy là sau đó tinh thần của Chi đã ổn định trở lại.

Bây giờ tôi xấp ba cái tượng nhỏ thành một hàng dài, chàng hoàng tử đứng giữa nàng tiên cá và cô công chúa kiêu sa. Tôi ngắm nhìn họ:

- Hoàng tử ơi! Nàng tiên cá ơi! Hai người giờ này đang ở đâu, có biết tôi nhớ hai người lắm không? Cầu chúc hai người ở một phương trời nào đó luôn hạnh phúc và bình an nhé.

Và đâu đây nghe như mùa Xuân đang thì thầm:

- “Mùa Xuân nói với em điều gì, mà sao mắt em vui thế? Tình yêu nói với em câu gì, mà sao tôi thấy em băng khuâng...”\*

**Tucson - AZ - 6/12/2021**

*\* Mùa Xuân Gọi của Trần Tiến.*

## *Trở Lại Sài Gòn*

*Nguyễn Văn Trung*



Về đến Sài Gòn, đêm Giáng Sinh, tung bùng sáng  
Bước lại trên từng dấu vết đời mình  
Vẫn phố xá, vẫn còi xe inh ỏi  
Vẫn ngàn ánh đèn xanh đỏ lung linh

*Giữa bụi bặm, quanh giòng đời náo nhiệt  
Nhìn lên cao, vẫn lấp lánh những vì sao  
Ngang phố xưa, không còn vườn sân cũ  
Nhưng giọt sương khuya vẫn ướt tựa ngày nào*

Đâu mất đâu Sài Gòn anh yêu dấu  
Hạt cát dưới chân vẫn hạt cát một thời  
Anh đang thờ khoảng trời mình đã thờ  
Thành phố còn đây dù nhiều thứ đổi dời  
*Đêm thánh thiện giữa rừng người rục rờ  
Qua nhà thờ rộn rã tiếng chuông vang  
Anh nhớ ngày xưa cùng em đi lễ  
Cũng nơi này mình Chúa xuống trần gian*

Em bây giờ bên nửa kia trái đất  
Mình bây giờ cách biệt mấy đại dương  
Anh về đây trở lại góc giáo đường  
Như đã hứa với nhau ngày xưa ấy!

## *Back To Saigon*

Nguyễn Văn Trung



**A**rriving in Saigon during a celebrating, brightly lit Noel  
night

Tracing back every path and step of my past youthful life  
Still the same bustling streets, same on-going, loud honking  
of bikes

Still thousands of flickering and dancing Christmas lights

*Amidst the city dust, around the frantic hustle and noise  
I look up on the sky and still the same twinkling stars of my  
yesteryears*

*Walking by my old street, the fence and lawn of my past home  
is gone*

*But the night dew on my face is still as wet as ever*

I have not lost the Saigon I dearly love

The sands under my feet are still the same old, precious  
sands

I am still breathing the same air from the same space of my  
growing years

My Saigon is still here though so many things have changed

*A holy night amidst waves of colorfully and lively dressed  
folks*

*Passing by this familiar, solemn church with repeated ding  
dong Xmas bell sounds*

*I remember the day I went to mass with you, at this same  
place, 50 years back*

*For the same celebration of the birth of Jesus Christ*

*You have since been on another side of the Earth*

*We have since been continents and oceans far apart*

*And I am now back here at this same precious seating corner  
in the same old church*

*As I promised you that I would do one day, on the day we  
said good-bye!*

***Phu quân của Nguyễn H Camha,  
con gái CSVSQ Nguyễn Phú Hữu, Võ Bị K20***



# **Sách “Lược Sử Trường Võ Bị Quốc Gia Việt Nam” Được Hoàn Thành Như Thế Nào?**

*Thay mặt Ban Biên Soạn và Ban Hiệu Đính,  
CSVSQ Võ Ý, K17*

**Đ**ể thi hành Quyết Định của ĐHQĐ XXI tháng 6 năm 2018: “*Tiếp tục hoàn chỉnh và xuất bản sách LSTVB trong nhiệm kỳ 2018-2020, nếu được*”, Ban Chấp Hành Tổng Hội thành lập Ban Biên Soạn vào tháng 11 cùng năm. Một năm sau, tháng 11 năm 2019 hình thành Ban Hiệu Đính và Ban Trị Sự.



Tháng 3 năm 2021, nghĩa là sau hơn hai năm miệt mài làm việc, Ban Biên Soạn và thành Ban Hiệu Đính “hoàn chỉnh” sách Lược Sử và chuyển bản thảo đã layout cho Ban Trị Sự “để phát hành”.

Sách LSTVB được biên soạn dựa trên ba nguyên tắc:

**1/ Dân Chủ, Đa Số:** Mọi thành viên được quyền đưa ý kiến. Ý kiến cá nhân được toàn thể góp ý chỉnh sửa cho đến khi được

đa số chấp nhận.

2/ Dựa vào tài liệu “*Trường Võ Bị Quốc Gia Việt Nam – Theo Dòng Lịch Sử*” do Tổng Hội CSVSQ/TVBQGVN in thành *Bản Thảo năm 2016*. Đây là quyết định của ĐHĐ XX mà Tổng Hội đương nhiệm tiếp tục thi hành. Ngoài ra Ban Biên Soạn & Ban Hiệu Đính còn dựa vào các nhân chứng sống và tài liệu trên internet.

3/ Ban Biên Soạn & Ban Hiệu Đính cũng đã “*hoàn chỉnh Bản Thảo*” dựa vào các nhận xét và các đề nghị được nêu ra trước Đại Hội Đồng trong Đại Hội XX, do Đại Hội Đồng này quyết định, vì nhiệm kỳ Tổng Hội 2016-2018 chưa hoàn thành các mục, như:

- *Tiểu sử các khóa nên theo một khuôn mẫu.*

- *Tránh lặp lại những điểm chung của mỗi khóa như tên trường, huấn luyện quân sự, văn hóa, lãnh đạo chỉ huy, hình ảnh trường ốc, SVSQ, v.v.*

- *Không nêu các kỷ niệm khó quên trong Tiểu Sử Khóa.*

- *Cần liệt kê chính xác theo alphabet các Danh Sách Khóa.*

- *Cần ghi chú đầy đủ rõ ràng các hình ảnh để đời sau nhận rõ nguồn gốc xuất xứ.*

- *Thêm danh sách các huấn luyện viên Quân Sự Vụ.*

- *Thêm Chương Vị Quốc Vong Thân và thêm Chương TVBQGVN sau 30/ 04/ 1975...*

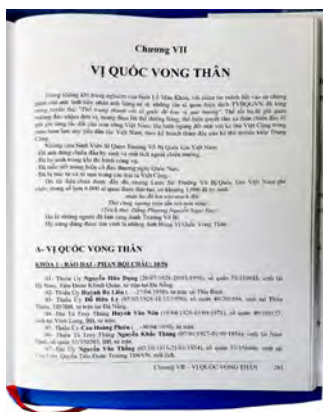
Hơn 2 năm biên soạn và xét duyệt, CSVSQ Tổng Hội Trường luôn có mặt, đặc biệt Giáo Sư Văn Hóa Vụ Tôn Thất Diên, K10, Trưởng Ban Hiệu Đính, không quản ngại tuổi cao, ngày đêm chỉnh sửa nội dung lẫn hình thức theo *nguyên tắc sử liệu là ngắn gọn và chính xác*.

Về tên cuốn sách, Ban Biên Soạn nhiệm kỳ 2018-2020 đề



ngộ lấy tên là “LƯỢC SỬ TRƯỜNG VÕ BỊ QUỐC GIA VIỆT NAM” (LSTVBQGVN) dựa theo chữ viết tắt LS/TVB của quyết định ĐHQĐ XXI. BBS không dùng tên TVBQGVN-TDLS, vì tên này đã được in thành sách vào năm 2017 và có khai báo bản quyền với chính quyền địa phương, (*Văn thư Báo Cáo Nội Bộ tháng 3/2021 của BBS*).

Sách Lược Sử cũng được Ban Biên Soạn xin **Copyright** và **Barcode** với chính quyền địa phương và sách cũng được layout bởi một chuyên viên về layout.



**Trang đầu của Chương Vị Quốc Vong Thân**

Tổng Hội dự định phát hành Sách nhân Đại Hội XXII vào cuối tháng 6 năm 2020. Rất tiếc, vì đại dịch việc biên soạn cũng như việc tổ chức Đại Hội đã bị trì hoãn. Dù vậy, tháng 3 năm 2021, các Ban liên hệ đã âm thầm làm việc và hoàn thành nhiệm vụ trong  **tinh thần trách nhiệm và tự thắng**: Sách Lược Sử, được Ban Trị Sự chuyển cho nhà in tại San Jose vào tháng 3/ 2021, chào đời vào cuối tháng 4/ 2021.

Sách LSTVB dày 400 trang, khổ 11 x 8.5, khâu chỉ, bìa cứng nhũ vàng với cover hình màu, rất trang trọng và mỹ thuật. Sách gồm 10 chương, trong đó có những chương quan trọng như: Thành Quả Đào Tạo, Chấm Dứt Nhiệm Vụ, Vị Quốc Vong Thân, và Sinh Hoạt Tại Hải Ngoại.

Mục “**Lễ Mãn Khóa Cuối Cùng**” vừa cảm động vừa hào hùng. Mục “**TVBQGVN sau 30/04/1975**” và “**Thay Lời Kết**” do Thế Hệ 2 biên soạn như là biểu hiệu của sự **kế thừa lý tưởng** phục vụ Quốc Gia Dân Tộc của tiền nhân và các bậc Cha Chú Bác.

Một số thành viên trong ba Ban, nhận định được giá trị của



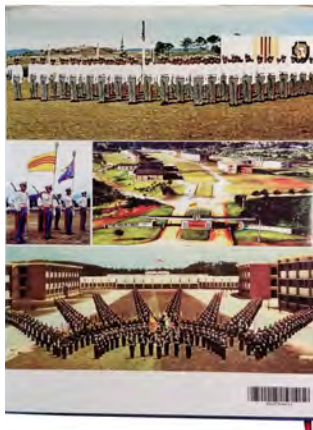
cuốn sách, đã tự nguyện ủng hộ một số ngân khoản đáng kể để in ấn.

Sách LSTVB trở thành tài sản chính thức của Tổng Hội CSVSQ/TVBQGVN, là niềm vui cho toàn thể CSVSQ trong suốt 9 năm, kể từ 2012 cho đến nay. Sách không bán mà dành để tặng các thành viên trong nội bộ Tổng Hội. Ủng hộ tùy tâm.

Sau khi sách được phân phối trong nội bộ, Ban Biên Soạn & Ban Hiệu Đính ghi nhận một số nhận xét của độc giả. Đa số khen tặng để khích lệ. Một số nêu những chi tiết không chính xác hoặc thiếu sót, cần điều chỉnh.

Ban Biên Soạn & Ban Hiệu Đính đã ghi nhận tất cả những góp ý này và sẽ trình lên Đại Hội XXII - 2022, nếu có, để Đại Hội này quyết định về việc hoàn chỉnh và phát hành.

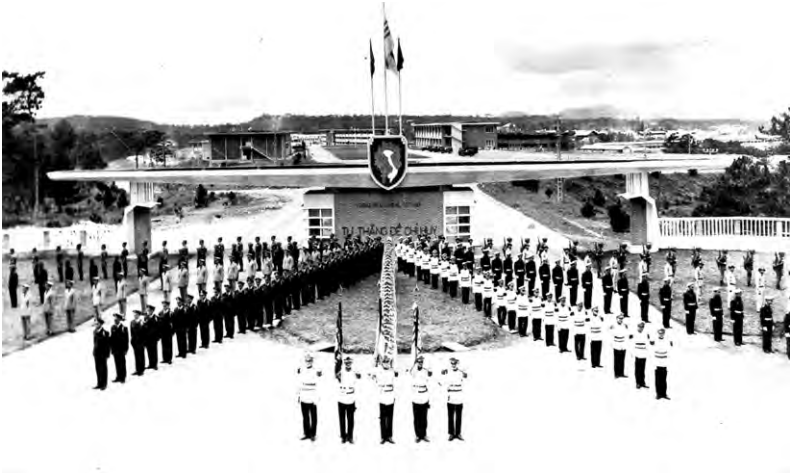
Ban Biên Soạn & Ban Hiệu Đính nhiệm kỳ 2018-2020 coi như đã hoàn thành trách nhiệm.



*Bìa sau.*



*Bình An và Hạnh Phúc!*



## ***Kể Từ Mùa Thu Năm Ấy***

*Trần Kim Băng, K20*

**T**ính đến nay đã 58 năm! Thời gian đi quá nhanh để nhớ về một Mùa Thu của năm 1963. Khi ấy, chúng tôi từ khắp mọi miền quê hương đất nước, sau một chuỗi các cuộc hành trình bằng mọi phương tiện giao thông khác nhau -- tuy khó khăn vì lúc ấy Việt Cộng, sau nhiều năm yên lặng, nay bỗng nổi lên gây rối loạn trên khắp các trục lộ, và gây sóng gió trong mọi sinh hoạt xã hội, chính trị miền Nam -- nhưng vì yêu đời lính cho nên chúng tôi đã vượt qua được mọi chướng ngại, đổ về đây, một địa điểm tuy không hên mà gặp, Câu Lạc Bộ Nhữ Văn Hải. Nơi đây chỉ là một địa điểm khiêm nhường nằm dưới chân Đồi Bắc, nơi có cùng vòng cao độ với các chân đồi Yên-Ngựa, Lap-Be-North, nhưng lại là đỉnh đồi 1515 của khung trời Đà-Lạt, là nơi tọa lạc của Trường Võ Bị Quốc Gia Việt Nam. Ông Nhữ Văn Hải là tên của một vị Niên trưởng

Khóa 16 đã hy sinh đầu tiên ngoài mặt trận.

Ngày chúng tôi đến đây, Câu Lạc Bộ này còn thuộc vào dạng “dã chiến” Không biết nó đã có từ năm nào nhưng mãi đến nửa năm sau -- kể từ khi khai giảng Khóa 20 -- nó mới được di dời đến cạnh con đường dẫn xuống Bãi Tập Tác Xạ của Trường Võ Bị và đã được xây dựng lại khang trang theo kiểu mới, dùng để đón tiếp khách đến thăm Trường và phục vụ thức ăn cho sinh viên sĩ quan.

Di dời tới địa điểm mới, Câu Lạc Bộ tuy không còn mang ý nghĩa “dã chiến” nữa nhưng đối với tôi, cái nét “dã chiến” đơn sơ mộc mạc của những năm xưa, ngày đầu tiên tôi nhìn thấy, mới thật đáng yêu, hấp dẫn và đã lưu lại hình ảnh trong trí nhớ tôi đến tận hôm nay. Bởi vì, với riêng tôi, “*cái thuở ban đầu lưu luyến*” với đời lính chính là ở đây!

Có thể quý Niên Trưởng và quý bạn đã biết, vào một buổi chiều hôm ấy, tại đây, lần đầu tiên trong đời, chúng tôi đang ngồi ăn uống thì nghe một thứ “quân lệnh” lạ tai nhưng rắn chắc, gọn gàng:

- “Tất cả các anh chú ý, các anh còn đúng năm phút nữa để ăn uống.”

Tức thì lời nói gây đụng chạm đến tự do cá nhân của mỗi người đang có mặt trong Câu Lạc Bộ. Đồng thời một cảm giác “khó chịu” len lén dâng lên trong tâm tư, có thể là một sự “bất mãn” ngầm đang khởi động trong đầu của những người vừa mới đến!

Cũng tại đây, ngày đầu đời lính, một anh bạn tôi chưa từng quen biết, cũng là người mới đến như tôi, và tôi tin chắc là anh cũng đang có cùng một tâm trạng khó diễn đạt như tôi, ngồi đối diện cùng bàn uống nước, vừa mỉm cười vừa nói nhỏ cho tôi vừa đủ nghe:

- “Đừng uống nhiều nước quá, lát nữa sẽ học ra hết.”

Tôi ngơ ngác nhìn anh, chẳng hiểu ý anh muốn nói gì nhưng

không hỏi.

Không lâu sau đó, năm phút trôi qua. Khi nhóm chúng tôi khoảng trên dưới 30 người lục tục bước ra khỏi cửa Câu Lạc Bộ thì lại nghe một “quân lệnh” khác:

- “Tất cả nhanh lên, các anh xếp thành ba hàng ngang, ngay bây giờ!”

Sau khi ba hàng ngang vừa được thiết lập xong thì thấy mỗi hàng có một Sinh Viên Cán Bộ nai nịt gọn gàng, áo quần kaki màu vàng trắng nếp, mang cầu vai Alpha đỏ, khăn quàng cổ màu xanh lam có thêu phù hiệu của “Trường Võ Bị” ở giữa, găng tay trắng, mũ và đôi giày xô bóng loáng, thoạt nhìn tưởng là tượng gỗ biết đi, đứng ngay vào mỗi đầu hàng của chúng tôi.

Bất thình lình một tiếng hô “ng nghiêm!” khô khan, dứt khoát vang lên, thoát ra từ một anh Sinh Viên Cán Bộ khác, cũng với quân phục y trang như ba người kia.

Tiếp theo lại là một “quân lệnh” khác nữa, cũng khô khan, đanh thép, và dứt khoát:

- “Các anh chú ý nghe đây. Ngay tại đây, ngay bây giờ các anh có quyền tự do quyết định muốn, hoặc không muốn gia nhập Quân Ngũ. Nếu không muốn, các anh được quyền bước ra khỏi hàng, trở về với đời sống dân sự ngay lập tức, không có gì trở ngại. Các anh có một phút để suy nghĩ và quyết định.”

Sau một phút im lặng tôi không thấy ai bước ra khỏi hàng; thế là mọi người trong nhóm chúng tôi đã dứt khoát tiến về phía trước. Trước khi bước qua cổng Nam Quan (*có người gọi đây là cổng lò luyện thép*), chúng tôi được cán bộ đứng mỗi đầu hàng hỏi này, cho biết mình thuộc về trung đội nào, đại đội nào và dặn dò chúng tôi:

- “Các anh hãy nhớ lấy!”

Rồi lại nghe lệnh:

- “Các anh chạy theo tôi!”

Khi mới chạy được khoảng ba phút, tôi mới chợt nhớ lại lời anh bạn hồi nãy ngồi đối diện với tôi ở Câu Lạc Bộ, khuyên tôi, “*đừng uống nước nhiều quá, lát nữa sẽ hộc ra hết.*” Lúc đó tôi mới hiểu và thâm nghĩ với một chút thán phục, “*Làm thế nào mà anh bạn ta lại biết trước được ‘đoạn trường’ như thế này. Hay thật!*” Mãi sau này tôi mới biết anh ta có một người anh đã từng chạy theo cái lộ trình này rồi, nên anh mới biết và đã chuẩn bị tâm tư.

Vâng! Cũng trên lộ trình này, chúng tôi đã một thời chạy theo quý Niên Trưởng. Sau đó vẫn thế và bây giờ vẫn vậy. Nhưng từ ngày mất quê hương, muốn đến được mục tiêu đã định, thì phải đổi hướng. Chỉ tiếc rằng khung trời Đà Lạt không còn mộng mơ, êm đềm như trước để chào đón những người yêu Bình Nghiệp từ khắp nơi đổ về đây mỗi độ Thu về. Thật buồn và tiếc!

Chúng tôi xác quyết, chắc chắn là như vậy! Lộ trình đã chọn, cho dù biết trước có nhiều chông gai luôn chờ đón, nhưng ý chí và niềm tin vững chắc đã thúc đẩy chúng tôi không ngừng tiến tới. Niềm tin ấy đến nay, sau 58 năm vẫn chưa mất, ý chí ấy vẫn còn nguyên vẹn. Nhưng thật đáng tiếc: Thề chât đã cạn kiệt (!) nhưng lộ trình phía trước thì vẫn còn dài thăm thẳm! Đã 46 năm quân Cộng Sản cướp được miền Nam, thế mà đồng bào của chúng ta trên vùng đất quê hương vẫn còn đang rên xiết! Ánh sáng của Tự Do và Tình Con Người vẫn chưa hé mở! Giặc Cộng Sản Bắc Kinh vẫn không ngừng tham vọng thôn tính nước ta bằng mọi thủ đoạn thâm độc, trong khi bạo quyền Cộng Sản Hà Nội thì lại yếu đuối, hèn hạ, và cũng thâm độc không kém đối với chính con dân nước mình! Không thể đoán biết được việc gì sẽ xảy ra với đất nước ta và dân ta. Nỗi khốn khó của chúng tôi hiện tại, suy tư, ước vọng đã mòn mỏi, còn hành động thì nằm ngoài tầm tay. Nếu có chúng tôi chỉ còn biết cố gắng dùng ngòi bút thay cho tay súng năm xưa, được phân nào hay phân ấy, hy vọng có thể giúp cho thế hệ đi sau, có thêm ý chí bảo vệ Chính Nghĩa Quốc Gia đã và đang

dần dần bị hao mòn.

Dòng đời vẫn trôi theo thời gian, lừng lững vô tư, không ngừng lại!

Cứ mỗi độ Thu về là một lần thêm tuổi đời đê nặng xuống đôi vai, và chúng ta lại có dịp nhìn lại lộ trình đã đi qua. Thật chua xót! Nhiều bạn của chúng ta, vì chiến đấu bảo vệ Tự Do cho miền Nam, đã vĩnh viễn nằm xuống trong vùng đất quê hương từ hàng chục năm trước! Nhiều bạn đã bỏ lại thân xác trong các trại tù “cải tạo” sau năm 1975! Nhiều bạn đã ra đi bằng những chiếc ghe mong manh cố vượt đại dương sau ngày mất nước, không bao giờ còn gặp lại nữa! Nhiều bạn đã mất một phần thân thể sau cuộc chiến, vẫn không bỏ cuộc chơi. Không một ai trong chúng ta lại có thể chống đỡ được “định mệnh”, nên đành phải miễn cưỡng chấp nhận quy luật tự nhiên “sinh, lão, bệnh, tử”. Vì thế mà quân số chiến đấu của chúng ta, cứ mỗi năm lại vơi đi một ít! Đành chịu!

Cứ mỗi độ Thu về, chúng ta lại nhớ đến Vũ Đình Trường, nơi tổ chức lễ hàng năm đưa tiễn người cũ lên đường, và chào mừng người mới đến. Nhưng thật chua xót! Niềm tự hào và hy vọng đã biến mất từ Mùa Thu năm 1975. Từ đó, trong vùng không gian tĩnh mịch của đôi 1515, không ai còn nghe thấy tiếng sáo Truy Điệu hàng năm của những đêm trước ngày Mãn Khóa.

Hôm nay hồi tưởng lại hình ảnh và âm thanh của Khóa 20 chúng tôi, tôi nhớ đến anh Đỗ Bá, Đại đội E, người có tính vui nhộn nhưng điềm tĩnh, thích làm thơ, và có khả năng đưa tiếng sáo rất tuyệt diệu của anh đến tai người nghe. Chính anh là người đã đưa tiếng sáo “Hồn Từ Sĩ” vào tai đồng đội, đêm truy điệu trước ngày mãn khóa của Khóa 20. Cũng chính anh là người đã hy sinh (năm 1966) đầu tiên của Khóa 20 trên chiến trường, vùng trách nhiệm của Sư Đoàn 5 Bộ Binh.

Nhân dịp này tôi xin được gửi tới anh đôi lời:

Thưa anh Đỗ Bá thân mến,

Đêm nay ngồi viết những dòng tâm tình này, tôi nhớ anh nhiều và tưởng tượng như anh đang có mặt ở đây, đang kể chuyện vui theo lệnh của Niên Trưởng Cán Bộ thời Tân Khóa Sinh Khóa 20 cho chúng tôi nghe. Thời đó chúng ta mới bước chân vào ngưỡng cửa Bình Nghiệp, thật khô khan, còn nhiều ngu ngơ, bỡ ngỡ, nhớ nhà, và vẫn còn một chút ngẩn ngơ luyến tiếc cái thớ tự do rong chơi của đời sống dân sự. Anh đã giúp vui cho bè bạn.

Tôi còn nhớ câu chuyện vui hôm ấy, anh kể trong giờ giải lao với đề tài “may má, may tay” khá duyên dáng. Và sau đó, suốt “tám tuần sơ khởi”, thỉnh thoảng anh còn kể nhiều chuyện vui khác nữa. Thế mà từ dạo đó đến nay, thấm thoát đã 58 năm rồi, nhanh



*SVSQ Đổ Bá, Khóa 20,  
1964*

thật! Chắc anh còn nhớ rõ phải không? Giá như giữa anh và tôi, đêm nay đừng có “âm, dương các biệt”, thì chúng ta đã có một buổi tiệc trà chu đáo, đàm đạo với nhau, thật vui! Rất tiếc là anh được gọi về Thiên Trúc sớm quá, còn tôi, đến nay vẫn còn lặn lội nơi Trần Thế. Nhưng không vì cách biệt “âm dương” mà chúng ta tiếc nhau lời nói; vả lại tôi thiết nghĩ, anh vẫn có thể hiểu được tôi, cho nên tôi không ngại nói, và cũng chẳng còn bao lâu nữa thì chúng ta sẽ lại cùng nhau trùng phùng bên Thiên Trúc, khi ấy thời gian dành cho chúng mình sẽ thật dài.

Chắc anh vẫn còn nhớ Phạm Đức Hùng, người cùng Trung Đội với anh, thời Sinh Viên Sĩ Quan năm thứ hai. Phòng nó nằm đối diện với phòng anh ở tầng trệt (first floor), còn tôi ở tuốt trên lầu ba (third floor). Bây giờ, thỉnh thoảng gặp tôi ở đây, nó vẫn nhắc tên anh và kể lại cho tôi nghe rằng cứ mỗi lần anh sáng tác được một bài thơ mới thì anh lại gõ cửa phòng

nó, khoe và đọc cho nó nghe, rồi cùng cười thoải mái với nhau. Tôi hình dung được nguồn vui giữa hai người bạn lúc ấy. Thú vị thật đấy! Chỉ tiếc là những khoảng thời gian thích thú như thế không nhiều và không thể kéo dài thêm được. Lẽ thường tình, ‘ngày vui ngắn chẳng đầy gang’.

Thằng Hùng còn kể cho tôi nghe, một lần đi thực tập bài học Chiến Thuật “Nguy Trang và Ấn Núp” trong vùng địa hình của Ấp Thái Phiên, anh đã có những sáng kiến khá độc đáo. Tôi nhớ bài học này tôi cũng đi tham dự nhưng không có



*Các CSVSQ Khóa 20 chụp ảnh lưu niệm.*

tên trong nhóm thực tập cùng với anh và Hùng, mặc dù chúng ta cùng Đại Đội E và trong Danh Sách Điềm Danh, tên tôi đứng liền sau tên anh.

Hôm ấy, anh vào nhà dân mượn một bộ đồ đen mặc vào, một cái nón lá đội vào, và một con dao rựa cầm tay, anh đã bôi mặt nguy trang giống hệt như một tên Việt Cộng khát máu. Anh đã phục kích, hù dọa, và vung dao rượt đuổi một anh bạn Đại Đội G, làm cho anh ta cứ tưởng là bị VC nó đuổi thật, khiếp vía! Về phần thực tập “Nguy Trang” như thế là quá hay! Hồi đó, cứ mỗi lần học Chiến Thuật thì hai đại đội E, G lại được học chung với nhau, chắc anh còn nhớ! Thằng Hùng hôm ấy cười muôn “bể bụng” và nhớ mãi. Đúng là một kỷ



niệm quân trường thật vui, khó quên, phải không? Làm sao mà chúng ta có lại được một vùng không gian và thời gian như thế nữa!? Tiếc thật! Cứ mỗi lần nhắc lại chuyện vui buồn xa xưa, thời “vàng son” của chúng mình, đặc biệt là với thằng Hùng nó kể chuyện về anh, thì tôi lại hình dung và tưởng chừng như anh đang hiện diện ở đây, mỉm cười bên cạnh chúng tôi!

Mấy hôm nữa đây, tôi sẽ đến đón nó (thằng Hùng) cùng đi dự tiệc “Kỷ niệm ngày mãn khóa của Khóa 20, Mùa Thu 1965 - Mùa Thu 2021”. Thằng Nguyễn Hữu Quang, cùng Đại Đội E với tội mình, đứng ra tổ chức buổi hội ở San Jose. Chắc anh còn nhớ thằng Quang, nay nó đi khắp khiêng, chậm chạp và đang mang trong người một căn bệnh thuộc đường tiểu rất khó chịu. Bác sĩ nói không thể chữa được; nhưng nó vẫn cười. Thật tội nghiệp! Còn thằng Hùng thì nay không còn lái xe được nữa, tôi hứa sẽ giúp nó khi cần. Cũng còn rất nhiều bạn Khóa 20 của chúng ta, tuổi già sức yếu, đang bị bệnh tật hành hạ thật đáng thương nhưng không tiện kể cho anh nghe ở đây.

Hôm nay Khóa 20 Bắc California tổ chức Kỷ Niệm 56 Năm Ngày Mãn Khóa. Tôi rất vui được đón tiếp anh chị Nguyễn Cảnh Nguyên, Đại Đội H, từ tiểu bang Iowa, tiểu bang nông nghiệp của Mỹ đến thăm thành phố San Jose trong thung lũng hoa vàng của tiểu bang California rất đúng lúc và cùng tham dự tiệc vui với chúng tôi. Anh chị Nguyên -- vì ở xa San Jose nên rất ít khi có dịp xuất hiện, đã lâu rồi nay mới gặp lại -- vẫn còn sức khỏe tốt. Rất mừng và xin chia vui cùng anh chị!

Thưa anh Bá, đây chỉ là một vài mẩu tin kể anh nghe, cũng có thể là hồi ức, hoặc có thể là tin mới toanh, hoặc vui, hoặc buồn, không quan trọng -- còn lưu lại trong trí nhớ, chứ không phải là tưởng tượng -- có lẽ của riêng Đại Đội E phần lớn, xảy ra hồi chúng ta còn chưa va chạm với chiến trường khốc liệt như thời gian sau ngày anh vắng mặt.

Còn riêng hôm nay, ngày Thứ Bảy 20-11-2021, là ngày Kỷ Niệm Mãn Khóa của Khóa 20 Lần Thứ 56, Nguyễn Hữu

Quang đã đặt tiệc sẵn tại Nhà Hàng. Hôm nay được dịp nhìn lại các bạn ta -- sau 2 Mùa Thu bị ngăn cách vì Cúm Vũ Hán hoành hành -- ở tuổi hơn tám bó, tuy có khác nhau đôi chút về hình hài, thể chất, nhưng ý chí các bạn ta vẫn vậy. Tôi thiết nghĩ, ở tuổi này, chúng ta đã trả hết nợ “tình” cho sông núi; nhưng còn nợ “nghĩa” với đồng bào thì chưa, và sẽ chẳng bao giờ trả hết. Cũng còn rất nhiều chuyện vui, buồn khác của Đại Đội E, trong đó có nhiều chuyện liên quan tới anh, và của chung cả Khóa 20 nữa, kể ra không hết, tính từ ngày anh từ giã chúng tôi để về Thiên Trúc. Nhưng thôi, để chừng nào chúng ta gặp lại nhau, mà chắc cũng không còn lâu nữa đâu, lúc ấy chúng ta có nhiều thời gian rảnh rỗi, tôi sẽ lại kể chuyện tiếp cho anh nghe.

Tạm thời bây giờ, chúng ta cùng quay về với xã hội loài người trong mấy năm gần đây. Đã hai Mùa Thu đi qua. Từ Mùa Thu 2019, Mùa Thu 2020, cho đến bây giờ là Mùa Thu 2021, cả thế giới đã và đang còn bị con “Virus Vũ Hán” tấn công kịch liệt. Chưa chấm dứt, nó đã gây chết chóc thảm sầu cho hàng triệu gia đình. Không chỉ riêng trong phạm vi một quốc gia nào hay vùng đất nào, mà toàn thế giới bao gồm hơn hai trăm quốc gia và các hải đảo, nơi nào cũng có người bị virus giết chết. Vì thế mà các nơi tổ chức những cuộc vui chơi và các nơi tổ chức sản xuất, bệnh viện, trường học, nhà thờ, thường có đông người cùng tham dự đều bị ngăn cấm mọi sinh hoạt vì sợ bị lây lan.

Suốt hai năm trời gò bó, nay mới được nói lỏng đôi chút. Nhưng hình như có điều gì đó ngoại lệ, là nhiều nơi người ta coi con Virus như “pha”, họ rất khinh thường đại dịch, chẳng hạn như: rất đông người chen lấn để xem các trận cầu quốc tế. Bên cạnh đó, những người có trách nhiệm cao, như Thống Đốc, Chủ Tịch Quốc Hội chẳng hạn, tuy miệng họ nói lời khuyên người khác là phải cẩn trọng, nhưng khi họ tụ họp chung vui với gia đình, bè bạn thì họ lại rất tự nhiên, chẳng hề phòng, chẳng coi Virus ra cái “thá” gì cả. Hình như Virus chỉ

tân công những mục tiêu có lựa chọn!? Không biết có phải thế không? Anh Bá ở bên Thiên Trúc có ý kiến gì không?



***Các phu nhân của Khóa 20 tham dự buổi họp khóa.***

Không chỉ nhìn vào số lượng người chết vì đại dịch (*tin mới nhất 20-11-2021 từ WHO: 5,170,950 người chết*), mà còn phải nhìn sâu vào nền kinh tế thế giới vô cùng trì trệ sau cơn đại dịch. Các công ty thuộc mọi ngành chuyên môn, các dịch vụ lớn, nhỏ đều ngưng hoạt động; từ đó, một số người đã nêu nhận định:

- “Nào có khác gì cuộc Chiến Tranh Thế Giới Lần Thứ Ba đang diễn ra, bị châm ngòi ở Vũ Hán!”

Vâng, đúng vậy! Chẳng khác gì loài người không chỉ bị giết chết bằng bom đạn từ con người, mà còn bằng các trận đại dịch từ các Vi Khuẩn. Những con số hàng trăm triệu người bị giết chết qua mỗi lần đại dịch hoành hành trên thế giới, từ trước đến nay đã cho thấy, nó kinh khiếp hơn nhiều so với chiến tranh giết nhau bằng bom đạn. Ví dụ: Trận Đại Dịch Cúm Tây Ban Nha xảy ra năm 1918-1919 đã giết chết hơn 100 triệu người trong khoảng thời gian một năm, so sánh với cuộc Đại Chiến Thế Giới Lần Thứ Hai 1939-1945, tổng số người chết chưa tới 50 triệu trong khoảng thời gian năm năm, trong đó số thường dân bị giết chết lại nhiều hơn số chiến binh.

Theo nhiều thống kê cho biết trong nhiều cuộc chiến tranh từ trước đến nay, người dân luôn là nạn nhân bị thua thiệt đậm đà nhất. Và vì con người luôn sợ chết, sợ bệnh tật, sợ chiến tranh, cho nên đã là mục tiêu của chính con người nhắm tới, lợi dụng để làm lợi cho riêng mình. Bản thật!

Rất may mắn, đại gia đình Võ Bị chúng ta có vài người bị con Virus Vũ Hán gây thương vong. Chỉ một vài người khác bị nó vượt nhẹ, không nặng tay lắm cho nên đã được chữa lành ngay. Dù đang ở trong hoàn cảnh nào chúng ta cũng nên cảm ơn Thượng Đế và cầu nguyện cho mọi người cùng thoát được cơn đại dịch hiện nay. Cũng xin mọi người cầu nguyện cho công lý, hòa bình, và sự thật được sáng tỏ ở khắp mọi nơi.

Thưa anh Bá,

Cuộc đàm đạo của chúng ta tuy chưa đủ nhưng cũng đã dài. Anh đã thừa hiểu, “bức tranh vân cẩu” nơi Trần Thế môn hình vụn trảng, đầy phức tạp, hỗn loạn không tài nào có thể kể hết được. -- không đơn giản và bình an như trên Thiên Trúc, nơi anh đang hưởng thụ (*tôi đoán vậy, không biết có đúng không*). Có một điều rất lạ và rất thường, là dưới Trần Thế, có lẽ anh đã biết, mọi người thường khuyên nhủ lẫn nhau:

- “*Đừng quá tham lam vì mai kia một nợ, khi về Thiên Trúc sẽ chẳng mang theo được gì.*”

Tuy chẳng ai phản đối ý kiến đó, nhưng cũng chẳng ai nghe, và khi có dịp tham thì họ vẫn cứ tham, dù biết tham là nguyên nhân đưa đến chiến tranh, thù hận... Mặc kệ, cứ quơ về cho mình trước đã, mọi chuyện tính sau mà nếu có chiến tranh thì cũng chẳng sao! Đây là đặc tính rất “người” của con người, phải không anh!

Xin hẹn lần sau và xin chào tạm biệt anh.

*Mùa Thu San Jose 25.11.2021*



## **Đôi Mắt Mùa Xuân**

*Phạm Tín An Ninh*

**N**ếu không nhờ đôi mắt ấy, có lẽ tôi không bao giờ nhận ra vợ chồng người bạn trẻ, từng là ân nhân đã giúp tôi giữ được mạng sống của nhiều đồng đội và của cả chính mình, thời tôi còn lẩn lộn trên chiến trường, khi lẫn ranh sống chết nhiều khi còn mỏng hơn sợi tóc.

Cuối năm 1966, vừa rút ra khỏi Mật Khu Lê Hồng Phong, Phan Thiết, tôi dắt đại đội theo toàn bộ tiểu đoàn di chuyển lên Quảng Đức, tham dự một cuộc hành quân dài hạn nhằm truy lùng một đơn vị địch mới xâm nhập từ biên giới Miên-Việt. Cuộc hành quân kết thúc vài ngày trước Tết Nguyên Đán, nhưng tiểu đoàn có lệnh phải tiếp tục ở lại, biệt phái dài hạn cho Tiểu Khu Quảng Đức. Tiểu đoàn (-) về nghỉ quân tại Đạo Nghĩa, một khu dinh điền do Tổng Thống Ngô Đình Diệm sáng lập nhằm định cư di dân từ miền Bắc sau Hiệp Định Genève, và cũng để tạo thành một vòng đai chiến lược. Riêng đại đội tôi được “solo” xuống tăng cường cho Chi Khu Kiến Đức, một quận hầu hết dân cư là người Thượng và tương đối mất an ninh. Quận trưởng lúc ấy là một sĩ quan lớn tuổi gốc Lực Lượng Đặc Biệt, người Kinh, tuy chỉ mang cấp bậc trung úy nhưng khá dày dặn, nhiều kinh nghiệm chiến trường. Các sĩ quan còn lại trong Chi Khu phần đông là người Thượng,